

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HS-ST

Ngày: 13-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa* Ông Nguyễn Duy Hoài

- *Thẩm phán:* Ông Đỗ Mạnh Hùng

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Đình Long

2. Ông Nguyễn Tuấn Anh

3. Bà Phùng Thị Hoài Phương

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Thu Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 13/7/2023, Hội trường thôn Quảng Hiệp, xã Hiệp Thạnh, huyện Đức Trọng, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 33/2023/TLHS-ST ngày 24/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 162/2023/QĐXXST-HS ngày 28/6/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu T, sinh năm 1995, tại: tỉnh Quảng Ngãi; nơi ĐKKHKT: thôn RC2, xã PH, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn NH, xã NG, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Tự do; giới Th: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông: Nguyễn Hữu Ph; con bà: Lê Thị Q; vợ: Trần Lê Thanh Tr; con: Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2016; nhỏ nhất sinh năm 2021.

Tiền án: Có 01 tiền án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng xử phạt 18 tháng tù, theo bản án số 101/HSST ngày 11/8/2021; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 04/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Trợ giúp viên Nguyễn Ngọc Hoàng Giang – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người làm chứng:

Ông Lục Lê Quân, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn Ninh Hòa, xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

Ông Phạm Văn Tuyên, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn Đại Ninh, xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

Ông Nguyễn Văn Tiến, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn Ninh Hòa, xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

Người chứng kiến:

Ông Trịnh Minh Phú, sinh năm 2004; địa chỉ: Thôn Ninh Hòa, xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu T là đối tượng nghiện ma túy đá; vừa chấp hành xong án phạt tù ngày 20/5/2022, bản thân T không có việc làm ổn định nên T đã nảy sinh ý định mua ma túy về để sử dụng và bán cho người khác để kiếm lời. Vào khoảng tháng 12/2022, T gặp người đàn ông tên Sang (không rõ nhân thân, lai lịch) tại một quán game tại xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng; T hỏi Sang biết ai bán ma túy để T mua sử dụng, Sang giới thiệu cho T một người có tên Facebook là “Tùng” có bán ma túy. Sau, đó T mượn tài khoản Facebook của Sang (T không nhớ tên tài khoản) nhắn tin trao đổi với Tùng là T muốn mua ma túy để sử dụng và bán lại kiếm lời, đồng thời nhắn cho Tùng biết số điện thoại của T là 0945567405, Tùng đồng ý và nói khi nào có ma túy để bán cho T thì Tùng gọi cho T. Khoảng giữa tháng 12/2022, Tùng gọi điện thoại cho T (T không nhớ số điện thoại) nói có ma túy Ketamine và ma túy đá và hỏi T cần mua bao nhiêu, T trả lời là mua 15.000.000đ, Tùng đồng ý. Tùng nói T đến khu vực đèo Bắc Bình thuộc tỉnh Bình Thuận để gặp Tùng. Theo hướng dẫn của Tùng, T đi xe khách (không nhớ tên nhà xe) đến khu vực đèo Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận. Tại đây, T điện thoại cho Tùng, một lúc sau có người đàn ông điều khiển xe máy, đeo khẩu trang, đội mũ bảo hiểm (T không nhớ đặc điểm nhận dạng), T nghĩ người này là Tùng. Khi gặp Tùng, T đưa 15.000.000đ cho Tùng và nhận khoảng gần 50g ma túy gồm ma túy loại Ketamine và ma túy đá. Sau khi nhận ma túy, T mang về nhà tại thôn Ninh Hòa, xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng cất giấu và phân chia số ma túy vừa mua thành những phần nhỏ để bán lại kiếm lời.

Vào sáng ngày 03/01/2023, Tùng gọi điện thoại hỏi T có cần mua ma túy đá không, T trả lời “cần” và thỏa thuận mua của Tùng 100g ma túy đá với giá

40.000.000đ. Ngày 04/1/2023, T đi xe khách đến gặp Tùng tại vực đèo Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận như trước đó và được Tùng đưa cho một gói nylon màu trắng đựng ma túy đá, T đưa cho Tùng 40.000.000đ tiền mặt như thỏa thuận. Sau đó, T mang số ma túy này về nhà và cất giấu trong hộp kim loại màu đen cùng với số ma túy Ketamine còn lại T chưa bán hết.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 04/01/2023, Nguyễn Văn Tiến gọi cho T (T không nhớ số điện thoại) hỏi mua 300.000đ tiền ma túy đá, T đồng ý và hướng dẫn Tiến tới nhà T để lấy ma túy. T lấy một gói ma túy đá đã phân chia để trong hộp kim loại màu đen và dùng băng keo đen dán xung quanh, T cầm gói ma túy này ra đứng trước cổng nhà của T để đợi bán cho Tiến thì Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng phối hợp với Công an xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng tới kiểm tra. Khi thấy lực lượng công an đến, T sợ nên đã thả gói ma túy đá được dán băng keo màu đen xuống đất ngay vị trí T đang đứng, lực lượng Công an đã phát hiện, thu giữ gói ma túy mà T vừa thả xuống; đồng thời kiểm tra phát hiện, thu giữ tại gầm bàn ở đường luồn bên hông nhà của T có 02 (hai) bịch nylon loại túi zip chứa bên trong chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; đựng bên trong hộp kim loại màu đen; 01 (một) cân tiểu ly; 10 (mười) túi zip; 01 (một) bình thủy tinh bên trên có gắn ống thủy tinh uốn cong và có gắn ống nhựa dạng ống hút. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T.

Trong khi cơ quan Công an đang tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T thì Nguyễn Văn Tiến, sinh năm 1997, trú tại thôn NH, xã NG, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng đến gặp T tại địa chỉ trên để mua 300.000đ ma túy như đã thỏa thuận thì bị cơ quan Công an mời làm việc, thu giữ số tiền 300.000 đồng. Sau đó có Phạm Văn Tuyên, sinh năm 1992, HKTT: xã Nga Thủy, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá; chỗ ở hiện nay: thôn Đại Ninh, xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng) cũng đến tìm Nguyễn Hữu T để mua ma túy thì Cơ quan cảnh sát điều tra mời làm việc.

Quá trình điều tra xác định: từ tháng 12/2022 đến tháng 01/2023, Nguyễn Hữu T đã bán ma túy Ketamine, ma túy đá cho Lục Lê Quân, sinh năm 1996, HKTT: Đường Tân Thành, phường 12, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: thôn NH, xã NG, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng khoảng 10 lần; bán ma túy đá cho Phạm Văn Tuyên khoảng 3 lần; bán cho Nguyễn Văn Tiến 01 lần và cho khoảng 2 đến 3 người gần khu vực nhà T ở (T không biết nhân thân, lai lịch); mỗi lần bán từ 300.000đ đến 500.000đ (BL25-26, 38,54-80; 89-110A)

Vật chứng thu giữ, gồm (BL25-29): 02 (hai) gói nylon loại túi zip chứa bên trong chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) gói nylon hàn kín chứa bên trong chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy được quấn băng keo đen bên ngoài;

Sau khi giám định là ma túy, được niêm phong lại vào trong 02 (hai) phong bì có ghi số 15/2023-PC09, tên Nguyễn Hữu T - SN: 1995. HKTT: thôn R'Chai 2, Phú Hội, Đức Trọng. QĐTC: 30/QĐ-TCGD, 04/01/2023; có chữ ký ghi họ tên “Võ Như Thuận”, “Nguyễn Văn Chiến”, “Ngô Anh Tuấn” và có dấu tròn đỏ của “Phòng Kỹ thuật Hình Sự-Công an tỉnh Lâm Đồng”, bao gồm:

+ 01 (một) phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định.

+ 01 (một) phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định: M1: 19,6838g, M2: 96,0834 g.

- 10 (mười) gói nylon dạng túi zip; 01 (một) cân tiểu ly; 01 (một) bình thủy tinh bên trên có gắn ống thủy tinh và ống hút nhựa (dụng cụ sử dụng ma túy); 01 (một) hộp kim loại màu đen; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng, gắn sim số 0945567495 (không kiểm tra chất lượng), đây là điện thoại T dùng để giao dịch mua bán ma túy; số tiền 300.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn Tiến

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng chuyển 300.000đ thu giữ của Nguyễn Văn Tiến đề nghị Công an huyện Đức Trọng lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Kết luận giám định: Ngày 04/01/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Trọng ban hành quyết định trưng cầu giám định số 30/QĐ-TCGD ngày 04/01/2023 đối với số ma túy thu giữ của Nguyễn Hữu T. Tại Kết luận giám định số 15/KL-KTHS ngày 09/01/2023 của Phòng Kỹ Thuật Hình Sự - Công an tỉnh Lâm Đồng, kết luận:

- Mẫu tinh thể (M1) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 19,9913g (một chín phẩy chín chín một ba gam), loại Ketamine.

- Mẫu tinh thể (M2) đựng trong hai gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 100,4050g (một không không phẩy bốn không năm không gam), loại Methamphetamine.

Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT: 40, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. (BL 30-32)

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSLĐ ngày 22/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã quy kết, không thắc mắc, khiếu nại nội dung bản cáo trạng và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù Th từ ngày bắt tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Điều 35; khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015: Phạt bổ sung bị cáo từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định gồm: 02 (hai) phong bì có ghi số 15/2023-PC09, tên Nguyễn Hữu T - SN: 1995. HKTT: thôn R’Chai 2, Phú Hội, Đức Trọng. QĐTC: 30/QĐ-TCGD, 04/01/2023; có chữ ký ghi họ tên “Võ Như Thuận”, “Nguyễn Văn Chiến”, “Ngô Anh Tuấn” và có dấu tròn đỏ của “Phòng Kỹ thuật Hình Sự-Công an tỉnh Lâm Đồng”, bao gồm: 01 (một) phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định; 01 (một) phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định: M1: 19,6838g, M2: 96,0834 g.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị: 10 (mười) gói nylon dạng túi zip; 01 (một) cân tiểu ly; 01 (một) bình thủy tinh bên trên có gắn ống thủy tinh và ống hút nhựa (dụng cụ sử dụng ma túy); 01 (một) hộp kim loại màu đen.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước tài sản bị cáo dùng vào việc phạm tội: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng, gắn sim số 0945567495 (không kiểm tra chất lượng).

Trợ giúp viên bào chữa cho bị cáo phát biểu luận cứ bào chữa, thống nhất tội danh, khung hình phạt theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã truy tố, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú về hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên áp dụng các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình, hoà nhập với cộng đồng xã hội.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình trở thành công dân có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận: Để có ma túy sử dụng cho bản thân và bán lại nhằm kiếm lời. Vào khoảng tháng 12/2022, thông qua mối quan hệ xã hội T biết người tên Tùng (không rõ nhân thân, lai lịch) tại tỉnh Bình Thuận có bán ma túy. Sau khi liên lạc và thỏa thuận, T đi xe khách đến đèo Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận mua 15.000.000đ ma túy gồm Ketamine và ma túy đá của Tùng, sau đó T mang về nhà tại Thôn NH, xã NG, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng phân chia bán cho nhiều người để kiếm lời. Vào sáng ngày 04/01/2023, T tiếp tục mua của Tùng 100g ma túy đá với giá 40.000.000đ tại đèo Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận mang về để phân chia bán kiếm lời. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 04/01/2023, T cầm gói ma túy đá đứng trước cổng nhà để đợi bán cho Nguyễn Văn Tiến thì Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng phối hợp với Công an xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng bắt quả tang và thu giữ trong nhà T tại khu vực đường luồn bên hông nhà 02 gói ma túy qua giám định khối lượng 19,9913g (một chín phẩy chín chín một ba gam) loại Ketamine và 100,4050g (một không không phẩy bốn không năm không gam) loại Methamphetamine.

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo; biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; như vậy, đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và đặc biệt nghiêm trọng; bị cáo nhận thức được rõ ma túy là chất gây nghiện, không những gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người sử dụng mà còn là nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác nên Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy nhưng vì ham lợi nhuận cao bị cáo đã cố tình mua ma túy về nhằm mục đích bán lại để kiếm lời. Hiện nay, tình hình phạm tội về ma túy trong cả nước nói chung, địa bàn tỉnh Lâm Đồng nói riêng ngày càng gia tăng với Th chất, mức độ ngày càng nguy hiểm, Nhà nước đang thực hiện nhiều biện pháp ngăn chặn nhưng vẫn có nhiều diễn biến phức tạp. Xét nhân thân bị cáo thì bị cáo phạm tội đang có 01 tiền án cùng tội phạm về ma túy, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội và phạm tội đặc biệt nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm trừng trị, răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung thể hiện Th nghiêm minh của pháp luật nhằm góp phần đấu tranh phòng chống loại tội phạm này.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo đang có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Nguyễn Hữu T đã bán ma túy nhiều lần cho các đối tượng Tuyên, Tiến, Quân, vì vậy áp dụng tình tiết tăng nặng “*Phạm tội từ 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát, Trợ giúp viên đề nghị áp dụng tình tiết “*Người phạm tội tự thú*” theo điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không có căn cứ chấp nhận bởi vì sau khi bị bắt quả tang bị cáo có hành vi mua bán trái phép chất ma túy thì còn có các đối tượng khác đến mua ma túy bị bắt và cơ quan điều tra đã đấu tranh làm rõ bị cáo mua bán ma túy nhiều lần chứ bị cáo không tự thú về hành vi phạm tội của mình. Trợ giúp viên đề nghị xem xét bị cáo thuộc hộ nghèo, gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự phạt tiền bổ sung đối với bị cáo để đảm bảo Th răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định gồm: 02 (hai) phong bì có ghi số 15/2023-PC09, tên Nguyễn Hữu T - SN: 1995. HKTT: thôn R’Chai 2,

Phú Hội, Đức Trọng. QĐTC: 30/QĐ-TCGD, 04/01/2023; có chữ ký ghi họ tên “Võ Như Thuận”, “Nguyễn Văn Chiến”, “Ngô Anh Tuấn” và có dấu tròn đỏ của “Phòng Kỹ thuật Hình Sự-Công an tỉnh Lâm Đồng”, bao gồm: 01 (một) phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định; 01 (một) phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định: M1: 19,6838g, M2: 96,0834 g.

+ Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị: 10 (mười) gói nylon dạng túi zip; 01 (một) cân tiểu ly; 01 (một) bình thủy tinh bên trên có gắn ống thủy tinh và ống hút nhựa (dụng cụ sử dụng ma túy); 01 (một) hộp kim loại màu đen.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước tài sản bị cáo dùng vào việc phạm tội: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng, gắn sim số 0945567495 (không kiểm tra chất lượng).

[7] Trong vụ án này còn có:

Nguyễn Văn Tiến, Phạm Văn Tuyên, Lục Lê Quân là những người đã mua ma túy của T. Quá trình lập biên bản bắt quả tang Nguyễn Hữu T thì Tiến đến gặp T để mua 300.000đ ma túy để sử dụng thì bị cơ quan Công an làm việc, thu giữ số tiền này. Sau khi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Hữu T thì Phạm Văn Tuyên cũng đến mua ma túy của T. Quá trình điều tra xác định Tiến và Tuyên chỉ mới thỏa thuận mua ma túy của T nhưng chưa mua được ma túy. Đối với các lần mua ma túy trước đó không xác định được Tiến, Tuyên, Quân đã mua bao nhiêu nên không có căn cứ để xử lý hình sự đối với Tiến và Tuyên. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng có Công văn đề nghị Công an huyện Đức Trọng lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên theo quy định. (BL91-94, 95-97, 98-103)

Đối với người tên “Sang”, là người đã giới thiệu Tùng bán ma túy cho T, và người tên Tùng, là người đã 02 lần bán ma túy cho T; do T cung cấp thông tin của Sang không đầy đủ nên không có căn cứ để xác minh, làm rõ. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục tiến hành xác minh, xem xét xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù Th từ ngày 04/01/2023.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định gồm: 02 (hai) phong bì có ghi số 15/2023-PC09, tên Nguyễn Hữu T - SN: 1995. HKTT: thôn R'Chai 2, Phú Hội, Đức Trọng. QĐTC: 30/QĐ-TCGD, 04/01/2023; có chữ ký ghi họ tên “Võ Như Thuận”, “Nguyễn Văn Chiến”, “Ngô Anh Tuấn” và có dấu tròn đỏ của “Phòng Kỹ thuật Hình Sự-Công an tỉnh Lâm Đồng”, bao gồm: 01 (một) phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định; 01 (một) phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định: M1: 19,6838g, M2: 96,0834 g.

+ Tịch thu tiêu hủy: 10 (mười) gói nylon dạng túi zip; 01 (một) cân tiểu ly; 01 (một) bình thủy tinh bên trên có gắn ống thủy tinh và ống hút nhựa (dụng cụ sử dụng ma túy); 01 (một) hộp kim loại màu đen.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng, gắn sim số 0945567495 (không kiểm tra chất lượng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/5/2023 giữ Cục thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng).

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1 – TANDTC (01);
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (01);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Lâm Đồng (02);
- Phòng PV 06-Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Cơ quan THAHS tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng KTNV&THA (07);
- Cục THADS tỉnh Lâm Đồng (01);
- Trại giam (02); bị cáo (để thi hành) (02);
- Người liên quan (01);
- Luật sư (02);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Lưu hồ sơ vụ án; Án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Nguyễn Duy Hoài

